

Bản án số: 69/2024/DS-ST

Ngày: 28/3/2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Võ Việt Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thu Thủy và Ông Nguyễn Ngọc

Bờ

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Mai—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 289/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2023, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 84/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số:122/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Công ty T1 JACCS (gọi tắt là JIVF). Địa chỉ trụ sở chính: Lầu A, Tòa nhà C, 7 N, phường V, quận C, Thành Phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Taniguchi N, sinh năm 1964—Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của Công ty T1 JACCS: Ông Đỗ Việt T, sinh năm 1987-Nhân viên-Công ty T1 JACCS. Địa chỉ trụ sở chính: Lầu A, Tòa nhà C, 7 N, phường V, quận C, Thành Phố Hồ Chí Minh. Được uỷ quyền theo văn bản uỷ quyền ngày 21/12/2023. Có mặt.

2.Bị đơn: Ông Châu Thành L, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: khóm V, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***.Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Công ty T1 Jaccs trình bày và có ý kiến như sau:**

Nguyên vào ngày 22/11/2022, giữa Công ty T1 Jaccs với ông Châu Thành L ký hợp đồng tín dụng (Hợp đồng mẫu, Các điều kiện giao dịch chung được niêm yết công khai tại trụ sở chính, điểm giới thiệu dịch vụ và trang mạng điện tử của

Bên cho vay. Bằng việc ký hợp đồng tín dụng này. Bên vay hiểu và đồng ý không huỷ ngang và vô điều kiện rằng Bên cho vay sẽ cung cấp thông tin cá nhân có liên quan đến khoản vay do Trung tâm T2, các Công ty Thông tin tín dụng để phục vụ cho việc phân loại nợ và xét duyệt cho vay; cung cấp cho bên thứ ba cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng, bảo hiểm dịch vụ nhận diện khách hàng theo quy định của Ngân hàng N1, theo quy định pháp luật hiện hành và quy định Bên cho vay) số 930210003412715000 vay số tiền 50.000.000 đồng, mục đích vay mua sản phẩm nội thất gia dụng, với lãi suất là 2,57%/tháng (nhằm 30,84%/năm), thời hạn vay là 36 tháng, hình thức trả góp hàng tháng là 2.157.648 đồng.

Theo thỏa thuận trong hợp đồng ông Châu Thành L có trách nhiệm thanh toán bao gồm gốc và lãi trong vòng 36 tháng, mỗi tháng ông Châu Thành L phải thanh toán cho Công ty T1 JACCS số tiền là 2.157.648 đồng vào trước hoặc đúng ngày 22 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 22/12/2022.

Từ ngày 22/12/2022 ngày 23/9/2023 ông Châu Thành L đã thanh toán nợ gốc là 8.197.528 đồng, lãi 9.567.656 đồng, lãi quá hạn 5.717 đồng, phí quản lý khoản vay là 96.000 đồng. Tổng cộng thành tiền là 17.866.901 đồng. Sau ngày 23/9/2023 đến nay ông Châu Thành L không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán và cố tình lẩn tránh, mặc dù Công ty T1 JACCS đã nhiều lần gọi điện thoại cũng như đến nhà yêu cầu ông Châu Thành L thanh toán nhưng ông L không thực hiện việc trả tiền mà chỉ hứa hẹn.

Tổng dư nợ hiện tại của ông Châu Thành L tính đến ngày 28/11/2023 nợ gốc 41.802.472 đồng; Lãi 4.483.739 đồng; Lãi quá hạn 75.455 đồng; Phí quản lý khoản vay 60.000 đồng; Tổng cộng là 46.421.666 đồng (Bốn mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

Việc ông Châu Thành L không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán đã vi phạm Điều 3; Điều 7; Điều 8; Điều 11 hợp đồng tín dụng (Hợp đồng mẫu, Các điều kiện giao dịch chung được niêm yết công khai tại trụ sở chính, điểm giới thiệu dịch vụ và trang mạng điện tử của Bên cho vay. Bằng việc ký hợp đồng tín dụng này. Bên vay hiểu và đồng ý không huỷ ngang và vô điều kiện rằng Bên cho vay sẽ cung cấp thông tin cá nhân có liên quan đến khoản vay do Trung tâm T2, các Công ty Thông tin tín dụng để phục vụ cho việc phân loại nợ và xét duyệt cho vay; cung cấp cho bên thứ ba cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng, bảo hiểm dịch vụ nhận diện khách hàng theo quy định của Ngân hàng N1, theo quy định pháp luật hiện hành và quy định Bên cho vay) số 930210003412715000 ngày 23/11/2022 mà hai bên đã thỏa thuận và ký kết, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của Công ty T1.

Tại phiên tòa, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Công ty T1 JACCS yêu cầu buộc ông Châu Thành Luân phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ cho Công ty T1 JACCS, số tiền tính đến hết ngày 28/3/2024 là 51.187.808 đồng. Ông Châu Thành L tiếp tục thanh toán cho Công ty T1 JACCS tiền lãi phát sinh từ sau ngày 28/3/2024 cho đến khi hết nợ.

Ngoài ra, Công ty T1 JACCS không yêu cầu hay có ý kiến gì khác.

* *Bị đơn ông Châu Thành L* chưa có gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo đối chất nhưng bị đơn ông Châu Thành L vắng mặt, không có văn bản thể hiện ý kiến gửi cho Tòa án và không có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; đối chất.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán cho đến việc diễn biến tại phiên tòa của Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Châu Phú nhận định:

[2] *Về tố tụng*: Tòa án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết công khai các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, theo quy định Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự cho bị đơn ông Châu Thành L nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Châu Thành L không đến Tòa, cũng không gửi ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Châu Thành L.

[3] *Về nội dung*:

[3.1] Giữa Công ty T1 Jaccs với ông Châu Thành L ký hợp đồng tín dụng (Hợp đồng mẫu, Các điều kiện giao dịch chung được niêm yết công khai tại trụ sở chính, điểm giới thiệu dịch vụ và trang mạng điện tử của Bên cho vay. Bằng việc ký hợp đồng tín dụng này. Bên vay hiểu và đồng ý không huỷ ngang và vô điều kiện rằng Bên cho vay sẽ cung cấp thông tin cá nhân có liên quan đến khoản vay do Trung tâm T2, các Công ty Thông tin tín dụng để phục vụ cho việc phân loại nợ và xét duyệt cho vay; cung cấp cho bên thứ ba cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng, bảo hiểm dịch vụ nhận diện khách hàng theo quy định của Ngân hàng N1, theo quy định pháp luật hiện hành và quy định Bên cho vay) số 930210003412715000 vay số tiền 50.000.000 đồng, mục đích vay mua sản phẩm nội thất gia dụng, với lãi suất là 2,57%/tháng (nhằm 30,84%/năm), thời hạn vay là 36 tháng, hình thức trả góp hàng tháng là 2.157.648 đồng được nguyên đơn và bị đơn xác lập trên cơ sở tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 385, Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản

2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

Tại phiên tòa, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Châu Thành L1 phải thanh toán số tiền 51.187.808 đồng và lãi phát sinh đến khi thanh toán xong khoản nợ. Còn bị đơn ông Châu Thành L chưa có gửi văn bản trình bày ý kiến cho Tòa án về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét quá trình thực hiện hợp đồng của các bên: Nguyên đơn đã thực hiện đúng hợp đồng, đã giải ngân cho bị đơn số tiền 50.000.000 đồng mà hai bên đã thỏa thuận. Phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Công ty T1 Jaccs khoản nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo lịch trả nợ mà các bên đã giao kết. Phía bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt cho thấy bị đơn đã từ bỏ nghĩa vụ chứng minh việc vi phạm hợp đồng, số tiền đã nhận cũng như số tiền còn nợ cho Công ty T1. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định tính đến ngày 28/3/2024, phía bị đơn còn nợ Công ty T1 Jaccs số tiền vốn là 41.802.472 đồng. Từ căn cứ trên hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 280, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3.2] Về số tiền lãi: Xét sự thỏa thuận của các đương sự về mức lãi suất vay của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn cung cấp lịch trả nợ theo sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng cho vay tiền mặt, phù hợp với chính sách lãi suất của công ty. Như vậy, đối chiếu lịch trả nợ với lịch sử thanh toán xác định tính đến ngày 28/3/2024 bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền lãi là 9.385.336. đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trả nợ lãi của nguyên đơn là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

Như vậy, ông Châu Thành L phải chịu trách nhiệm trả cho Công ty T1 Jaccs số tiền vốn 41.802.472 đồng, tiền lãi 9.385.336 đồng. Tổng cộng vốn, lãi 51.187.808 đồng (năm mươi một triệu một trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm lẻ tám đồng).

[5] Về án phí:

+ Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Châu Thành L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 2.559.390 đồng làm tròn số 2.559.000 đồng (hai triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều

271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Các Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 280, Điều 385, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T1 Jaccs đối với ông Châu Thành L.

- Ông Châu Thành L phải chịu trách nhiệm trả cho Công ty T1 Jaccs số tiền là 51.187.808 đồng (năm mươi một triệu một trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm lẻ tám đồng).

- Kể từ ngày 29/3/2024, ông Châu Thành L còn phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng (Hợp đồng mẫu, Các điều kiện giao dịch chung được niêm yết công khai tại trụ sở chính, điểm giới thiệu dịch vụ và trang mạng điện tử của Bên cho vay. Bằng việc ký hợp đồng tín dụng này. Bên vay hiểu và đồng ý không huỷ ngang và vô điều kiện rằng Bên cho vay sẽ cung cấp thông tin cá nhân có liên quan đến khoản vay do Trung tâm T2, các Công ty Thông tin tín dụng để phục vụ cho việc phân loại nợ và xét duyệt cho vay; cung cấp cho bên thứ ba cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng, bảo hiểm dịch vụ nhận diện khách hàng theo quy định của Ngân hàng N1, theo quy định pháp luật hiện hành và quy định Bên cho vay) số 930210003412715000 ngày 22/11/2022 trên số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Công ty T1 Jaccs được nhận 1.160.000 đồng (một triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0005218 ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

+ Ông Châu Thành L phải chịu 2.559.000 đồng (hai triệu, năm trăm năm mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi Cục THADS huyện Châu Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, Vp./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Võ Việt Nam